

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Lê Bá Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/HSST ngày 23/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 18/8/2020 đối với:

Các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế Doanh và bà Nguyễn Thị Hiền (đều đã chết); Chồng: Lê Hữu Ngũ, sinh năm 1972; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 22/01/2020. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Duy B, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đông K, xã Song H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Duy Sự (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thảo; Vợ: Nguyễn Thị Luyến, sinh năm 1975; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 17/2007/HSST ngày 28/6/2007, B bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999. Ngày 06/4/2010, B đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến 22/01/2020. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Hữu H1, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu Ngũ và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Hoàng Thị Huyền, sinh năm 1995; Con: Có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2020 đến ngày 22/01/2020. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Đông Hồ, xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Phạm Công G, sinh năm 1983.
- Anh Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1971.
- Anh Phạm Công B1, sinh năm 1963.
- Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1976.
- Anh Nguyễn Thế Đ1, sinh năm 1971.
- Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1972.
- Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1970.
- Anh Phạm Văn V, sinh năm 1999.
- Anh Phạm Quang C1, sinh năm 1986.
- Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1973.

Tất cả đều trú tại: Thôn Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Tất cả những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xin vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 16/01/2020, tại quán bán hàng tạp hóa của Nguyễn Thị H ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Thị H

đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Phạm Quang C1, sinh năm 1986 ở cùng thôn với H. Tại thời điểm bắt quả tang còn có Phạm Công Đ2, sinh năm 1964, Nguyễn Thế M, sinh năm 1970 và Dương Đình T1, sinh năm 1979, trú tại thôn Đông H, xã Song H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 mảnh giấy nhỏ (cáp đề) có chữ ký của H và C có các số 98 x 20, 32 x 5, 23 x 5, 22 x 5, 68 x 5; Đ 01- 50, 23 - 20; 01 bảng đề (khổ giấy A4) ghi số lô, số đề ngày 15/01 và ngày 16/01/2020; 01 bút mực màu đen; 01 ĐTDD nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S, màu xanh, bên trong lắp sim số 0339827388; 01 máy tính Casio; 01 ĐTDD nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0363967002; 01 kéo cắt giấy chuôi màu da cam và số tiền 5.180.000 đồng.

Ngoài ra các đối tượng tự giác giao nộp trong người số tiền, cụ thể: Phạm Công Đ2 nộp 110.000 đồng; Phạm Quang C1 nộp 285.000 đồng; Nguyễn Thế M nộp 90.000 đồng và Dương Đình T1 nộp 290.000 đồng.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H. Quá trình khám xét đã thu giữ 01 (một) đầu thu Camera màu trắng hiệu @hwa, 40 mảnh giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một quyển sổ nhỏ màu đen bên ngoài có chữ Diary D30 và số tiền 60.000.000đồng.

Ngày 17 và 19/01/2020 lần lượt các đối tượng Hà Duy B, sinh năm 1973, trú tại thôn Đông K, xã Song H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và Lê Hữu H1, sinh năm 1993, trú tại thôn Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đầu thú, khai nhận hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H vào các ngày 10/01/2020 và ngày 01/01/2020. Đồng thời B tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Samsung J2, màu vàng gân, bên trong lắp sim số 0817038758; H1 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Vetur, màu vàng đen, bên trong lắp sim số 0966711758. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành kiểm tra mục tin nhắn của 02 số điện thoại này nhưng không phát hiện nội dung gì.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành kiểm tra những chiếc điện thoại di động thu giữ của H gồm:

- Kiểm tra mục tin nhắn tại điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, màu vàng của H thể hiện trong sim số 0363697002 xác định: Ngày 15/01/2020, thông qua tin nhắn điện thoại di động của mình H đã chuyển số lô, số đề đến số điện thoại 0867503909 (theo H khai là số điện thoại của Nguyễn Xuân T2 (tên gọi khác là T2), sinh năm 1992, trú tại thôn Ngọc Khảm, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh). Cụ thể: 17h47' H nhắn tin nhắn thứ nhất cho T2 nội dung: “Lô 43.46 x 400diem/1số, de 61=3tr400ni. De16=1tr400ni, de 87 = 1tr800ni, de686,606,66,151,191 x300ni, de đầu 8 x 900ni/1số, de đầu 6 x900ni/1

số, de đầu 1 x 100ni/1 số, de đuôi 1 x 150ni/1 số, de 656,676,62,63,69,060 x 100ni/1 số”; 17h54’ T2 nhấn lại “1” nghĩa là T2 xác nhận đồng ý mua các số lô, số đề tại tin nhắn thứ nhất của H; 18h03’ H tiếp tục nhấn tin nhắn thứ hai cho T2 nội dung:

Lo34.16x200diem.lo07.61.38x100diem.lo83.70.121x50diem.)(.De242,151,33,88,4 74.595,121,343,010,484,686,585,252,020x50ni.de323,151,191x600ni; 18h04’ T2 nhấn lại “2” nghĩa là T2 xác nhận đồng ý mua các số lô, số đề tại tin nhắn thứ hai của H; 18h06’ H tiếp tục nhấn tin nhắn thứ ba cho T2 nội dung: De 87.868.060.171.121.161.151.191x100ni; 18h07’ T2 nhấn lại “3” nghĩa là T2 xác nhận đồng ý mua các số lô, số đề tại tin nhắn thứ ba của H; 18h20’ H tiếp tục nhấn tin nhắn thứ tư cho T2 nội dung: De 131, 181, 383, 33, 88 x 100ni, de đầu 3 x 100ni/1 số; 18h20’ T2 nhấn lại “4” nghĩa là T2 xác nhận đồng ý mua các số lô, số đề tại tin nhắn thứ tư của H; 18h24’ H tiếp tục nhấn tin nhắn thứ năm cho T2 nội dung: De 676, 575, 41.99 x 100ni. De 33, 41x 150ni; 18h24’ T2 nhấn lại “5” nghĩa là T2 xác nhận đồng ý mua các số lô, số đề tại tin nhắn thứ năm của H. Thông qua 05 tin nhắn trên H đã chuyển cho T2 tổng số lô là 1.700 điểm lô x 21.700đ/1 điểm = 36.890.000 đồng; Tổng số tiền đề là 39.800.000đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 15/01/2020 thì bảng cấp của H trúng số lô 70, 21 là 50 điểm tương đương số tiền là 50 điểm x 80.000/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền của 02 số trúng là 8.000.000 đồng; Số đề trúng đầu 1 là 100.000đ tương đương với số tiền là 100.000đ x 80.000đ = 8.000.000 đồng; số đề 10 là 50.000đ tương đương số tiền là 50.000đ x 80.000đ = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền H trúng là 20.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị H chuyển cho T2 là: 76.690.000đồng. (Trong đó số tiền thực tế H chuyển cho T2 là: 69.520.000 đồng bao gồm: tiền lô 36.890.000 đồng, tiền đề 32.630.000 đồng. Số tiền H được hưởng lời là 8.530.00 đồng). H và T2 đã thanh toán tiền thắng thua cho nhau xong.

- Kiểm tra tại mục tin nhắn tại điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong lắp số sim 0339827388 ngày 01/01/2020 xác định: H đánh bạc với Lê Hữu H1 với tổng số tiền là 5.000.000 đồng. Cụ thể: 12h6’ H nhận được 01 tin nhắn của H1 từ số +84966711758 vào số điện thoại 0339827388 của H ghi số lô 49 x 200đ (Điểm), số đề 49 = 500.000 đồng - Nghĩa là H1 đánh cả số lô và số đề 49, trong đó số lô 49 tương đương số tiền là 200 điểm x 22.500đ = 4.500.000 đồng, số đề 49 = 500.000 đồng; 12h53’ H nhấn lại cho H1 “Oke”. Nghĩa là H đồng ý ghi cho Lê Hữu H1 01 số lô 49 là 200 điểm tương đương số tiền là 22.500 đồng/1 điểm. Vì vậy, tổng số tiền lô H ghi cho H1 là 200 điểm x 01 số x 22.500 đồng = 4.500.000 đồng; Số đề 49 = 500.000 đồng. Số tiền này H1 chưa thanh toán cho H. Ngày 01/01/2020, so với kết quả mở thưởng H1 không trúng. Số tiền này H cũng chuyển cho T2 bằng tin nhắn nhưng hiện H đã xóa tin nhắn này.

- Kiểm tra mục tin nhắn tại điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Plus của H thể hiện trong sim số 0363697002 xác định ngày 10/01/2020: H đánh bạc với Hà Duy B với tổng số tiền là 15.850.000 đồng. Cụ thể: 14h H nhận được 01 tin nhắn của B từ số +84817038758 vào số điện thoại 0363697002 của H ghi 01 số đề 46 = 500.000 đồng, 01 số lô 46 x 400 điểm, lô số 37, 73 mỗi số 50 điểm, 02 số lô xiên 4 là 09, 90, 37, 73 là 100.000 đồng - Nghĩa là B đánh số đề 46 = 500.000 đồng, số lô 46 = 400 điểm x 22.500đ = 9.000.000 đồng, số lô (37, 73) = 100 điểm x 22.500đ = 2.250.000 đồng, lô xiên 4 (09,90,37,73) = 100.000 đồng. 17h15' H nhắn lại cho B "Oke". Nghĩa là H đồng ý ghi cho Hà Duy B số lô, số đề trên với tổng số tiền là 11.850.000 đồng. Ngày 10/01/2020, so với kết quả mở thưởng B trúng 01 số lô 73 tương đương với số tiền là 50 điểm x 80.000đ = 4.000.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc với B là 15.850.000 đồng (H hưởng lời 508.000 đồng). Số tiền này H và B đã thanh toán với nhau. Số tiền này H cũng chuyển cho T2 bằng tin nhắn nhưng hiện H đã xóa tin nhắn chuyển tiền này.

- Ngoài ra, qua kiểm tra quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến có bìa màu đen, bên ngoài có chữ Diary D30, bên trong có một sổ trang thể hiện H ghi số lô, đề cho những người chơi khác với tổng số tiền là 488.000 đồng nhưng H không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể (không có ngày cụ thể).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, các đối tượng khai nhận như sau:

Nguyễn Thị H khai: Vào các ngày 15,16/01/2020, tại quán bán hàng tạp hóa của mình ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, H đã ghi số lô, đề cho khách. Việc ghi số lô, đề trên thể hiện bằng hình thức khi có người đến ghi số lô, đề, H nhận tiền và ghi các số lô, đề mà khách yêu cầu vào 01 tờ giấy và ký hiệu tên ở bên cạnh đối với khách quen. Còn đối với khách không quen biết thì H ghi ra 01 tờ giấy nhỏ (cáp đề) và ký tên H ở trên tờ cáp đó rồi giao lại cho người chơi. Sau đó, H tổng hợp các số lô, số đề bán được vào bảng đề (khổ A4) rồi H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus lắp sim số 0363967002 nhắn tin chuyển các số lô, số đề ngày 15/01/2020 vào số thuê bao 0967503909 cho Nguyễn Xuân T2 (tên gọi khác là T2), sinh năm 1992, trú tại thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 16/01/2020, khi H đang ghi số lô, số đề cho C thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang.

Về số tiền bán số lô, số đề các ngày 15 và ngày 16/01/2020 thể hiện tại bảng cáp đề (khổ giấy A4) mà Công an huyện Thuận Thành thu giữ ngày 16/01/2020, H khai nhận:

* Tại bảng cáp đề ngày 15/01/2020 mà Cơ quan điều tra thu giữ thể hiện các số lô, số đề mà H đã bán cho người chơi tương ứng với số tiền là 20.556.000 đồng. Tại bảng cáp này H chỉ nhớ đã bán cho: Nguyễn Xuân K với tổng số tiền là

200.000 đồng. (K trúng số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền trúng H chưa thanh toán cho K); Nguyễn Đức Đ 100.000đồng (Đ không trúng); Nguyễn Ngọc T 325.000đ (T trúng số lô tương ứng với số tiền 800.000 đồng); Nguyễn Xuân C 20.000đồng (C không trúng); Nguyễn Thế M 98.000 đồng (M không trúng); Phạm Văn V 1.125.000đồng nhưng thực tế H chỉ thu của V 1.100.000 đồng (V không trúng); Nguyễn Văn H2 440.000đồng (H2 không trúng); Nguyễn Thế Đ1 155.000 đồng (Đ1 không trúng). Tất cả những người mua số lô, đề đã thanh toán tiền cho H, chỉ có số tiền K trúng 4.000.000đồng là H chưa thanh toán cho K.

Ngoài bảng cấp này thì ngày 15/01/2020 H còn bán cho nhiều người chơi khác nhưng H không nhớ. Sau đó H đã tập hợp tất cả các số lô, đề đã bán cho người chơi để chuyển cho Thành để H được hưởng tiền chênh lệch.

* Ngày 16/01/2020, H đã bán số lô, số đề cho người chơi được tổng số tiền là 6.534.000 đồng nhưng H chỉ nhớ đã bán cho Phạm Văn V số tiền 860.000 đồng; Phạm Công G 24.000 đồng; Nguyễn Xuân K 10.000 đồng; Nguyễn Đức Đ 100.000 đồng; Phạm Công B1 500.000 đồng; Nguyễn Xuân C 450.000 đồng; Phạm Quang C1 70.000 đồng. Tất cả những người mua số lô, đề đã trả tiền cho H, chỉ có Phạm Quang C1 chưa kịp trả tiền cho H thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang.

* Về cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi số lô, đề, H khai: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút trên Đài truyền hình VTC9 hàng ngày, người chơi đã đặt tiền đánh theo 3 cửa là: Đánh đề; Đánh lô và đánh giải nhất.

Đánh đề: Người chơi tự chọn số để dự đoán hai số cuối của giải đặc biệt và đặt tiền để đánh. Nếu trúng sẽ được chủ đề trả số tiền gấp 80 lần số tiền mà người chơi đã đặt đánh số đề đó. (ví dụ: mua 1.000đ trúng được 80.000đ)

Đánh lô: Người chơi đặt tiền đánh theo hai số cuối (tùy ý) của tất cả các giải thưởng và số tiền đặt tính theo điểm. Đối với người mua từ 10 điểm “lô” trở lên thì giá mỗi điểm lô là từ 22.000 đ đến 22.500đ; đối với người mua dưới 10 điểm “lô” thì giá mỗi điểm “lô” là 23.000đ. Nếu trúng người chơi sẽ được trả số tiền là 80.000đ/1 điểm lô. Lô xiên hai là 02 cặp số của người chơi trùng với hai số cuối của một trong các giải thưởng, nếu trúng người chơi sẽ được trả số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua (tức mua 10.000đ, nếu trúng được 100.000đ); Lô xiên ba là 03 cặp số của người chơi đánh trùng với ba số cuối của một trong các giải thưởng, nếu trúng thì người chơi sẽ được trả số tiền gấp 40 lần số tiền đã mua (tức mua 10.000đ nếu trúng được 400.000đ); Lô xiên bốn là 04 cặp số của người chơi đánh trùng với bốn số cuối của một trong các giải thưởng, nếu trúng thì người chơi sẽ được trả số tiền gấp 80 lần số tiền đã mua (tức mua 10.000đ nếu trúng được 800.000đ).

Đánh giải nhất: Người chơi đặt tiền đánh theo hai số cuối của giải nhất và đặt tiền để đánh. Nếu trúng thưởng sẽ được chủ đề trả số tiền gấp 80 lần số tiền đã mua (tức mua 1.000đ nếu trúng được 80.000đ)

Các hình thức chơi đề, lô, giải nhất đều được so sánh và tính kết quả theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày hôm đó. Người chơi không trúng thưởng thì mất số tiền đã mua số đề, số lô, giải nhất cho người ghi số lô, đề.

Hà Duy B khai: Ngày 10/01/2020 B sử dụng điện thoại Sam sung lắp sim số 0817038758 nhắn tin đến số điện thoại 0363967002 của H để mua tổng số tiền số lô, số đề của H là 11.850.000. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 10/1/2020, B trúng 01 số lô tương đương với số tiền là 4.000.000 đồng. Số tiền này H và B đã thanh toán với nhau xong. Sau khi nghe tin H bị bắt giữ, B đã xóa hết tin nhắn mua số lô, số đề với H trong máy điện thoại của B.

Lê Hữu H1 khai: Khoảng 12 giờ ngày 01/01/2020 trong lúc H1 đang đi làm thì Nguyễn Trọng Cảnh, sinh năm 1993, trú tại thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (là bạn của H1) sử dụng số điện thoại 0365861391 nhắn tin vào số điện thoại 0 966711758 của H1. Cảnh nhờ H1 mua hộ Cảnh số lô, số đề với tổng số tiền là 5.000.000 đồng. H1 đã nhắn tin lại “Ok” tức là đồng ý bán cho Cảnh. Sau đó H1 nhắn tin các số lô, số đề mà Cảnh mua đến số điện thoại 0339827388 của Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của H1, H đã nhắn tin lại “Oke” tức là đồng ý bán cho H1, H1 có nói rõ các số lô, số đề trên là của Cảnh mua cho H biết, Cảnh chưa thanh toán tiền cho H1.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai:

Nguyễn Ngọc T khai: Ngày 15/01/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề là 325.000đồng (T đã trả tiền cho H). Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 15/1/2020 T trúng số lô tương ứng với số tiền 800.000 đồng (Số tiền này H đã thanh toán trả T).

Phạm Công G khai: Ngày 16/01/2020 mua của H tổng số tiền đề 24.000 đồng. G đã trả tiền cho H.

Nguyễn Đức Đ khai: Ngày 15/01/2020 mua của H tổng số tiền 100.000đồng; Ngày 16/1/2020 mua của H 100.000đồng tiền lô đề. (Đ đã trả tiền cho H). Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 15/1/2020 Đ đều không trúng.

Phạm Công B1 khai: Ngày 16/01/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề 500.000 đồng (B1 đã trả tiền cho H).

Nguyễn Xuân C khai: Ngày 15/01/2020 mua của H tiền số đề là 20.000đồng; Ngày 16/1 mua của tổng số tiền lô, đề là 450.000đồng (Cả hai ngày C đã trả tiền cho H). Đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng ngày 15/1/2020 C không trúng.

Nguyễn Thế Đ1 khai: Ngày 15/01/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề 155.000 đồng. Đ1 đã trả tiền cho H. Đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng ngày 15/1/2020 Đ1 không trúng.

Nguyễn Xuân K khai: Ngày 15/1/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề 200.000đồng. K chưa trả tiền cho H. Đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng ngày 15/1/2020, K trúng tổng số tiền 4.000.000 đồng. H chưa thanh toán cho K.

Nguyễn Thế M khai: Ngày 15/1 mua của H tổng số tiền lô, đề 90.000đồng. M đã trả tiền cho H. Đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng ngày 15/1/2020, M không trúng.

Ngày 16/1/2020 M có mặt tại nhà H để mua số lô, số đề nhưng M chưa kịp mua thì bị bắt. M đã tự giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 90.000đồng, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại M số tiền này.

Phạm Văn V khai: Ngày 15/1/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề là 1.100.000đồng, V đã trả tiền cho H. Đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng ngày 15/1/2020, V không trúng.

Ngày 16/1/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề 860.000đồng, V đã trả tiền cho H.

Phạm Quang C1 khai: Ngày 16/01/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề là 960.000đ, C đã trả tiền cho H.

Nguyễn Văn H2 khai: Ngày 15/01/2020 mua của H tổng số tiền lô, đề là 440.000 đồng. H2 chưa trả tiền cho H.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSTT ngày 19/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Truy tố Hà Duy B và Lê Hữu H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị H từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”; từ 14 đến 17 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung cho cả hai tội từ 23 đến 29 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Hà Duy B từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách từ 14 đến 18 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Hữu H1 từ 20 đến 25 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung công các điện thoại, tiền thu lợi bất chính của các bị cáo và người liên quan, trả lại tài sản cũng như tiêu hủy tài sản. Và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu giữ được và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 16/01/2020 tại quán bán hàng của Nguyễn Thị H ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Tổng số tiền Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho người chơi ngày là 6.534.000 đồng. Do hành vi của đánh bạc của H đã được ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết M Bắc nên xác định số tiền H dùng để đánh bạc là 6.534.000 đồng.

Quá trình điều tra còn xác định được ngày 01/01/2020 H còn bán số lô, số đề cho Lê Hữu H1 với tổng số tiền là 5.000.000đồng; Ngày 10/01/2020 H bán số lô, số đề cho Hà Duy B với tổng số tiền là 15.850.000 đồng.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn chứng minh được ngày 15/01/2020 H còn bán số lô, số đề cho nhiều người chơi nhưng bảng cấp và tin nhắn thể hiện H bán số lô, đề cho người chơi H đã hủy bỏ. Khi Cơ quan điều tra vào bắt quả tang ngày 16/1/2020 chỉ thu giữ được 01 bảng cấp đề ngày 15/01/2020 thể hiện các số lô, số đề mà H đã bán cho người chơi tương ứng với số tiền là 20.556.000 đồng. Sau khi bán số lô, số đề cho người chơi, H đã tổng hợp tất cả các số lô, số đề này rồi sử dụng số điện thoại 0363967002 nhắn tin chuyển các số lô, số đề đến số điện thoại 0967503909 cho Nguyễn Văn T2. Các tin nhắn mà H chuyển số lô, số đề cho Thành, H đã xóa, cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 01 tin nhắn thể hiện các số lô, số đề tương ứng với số tiền 76.690.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 15/01/2020 thì bảng cấp H chuyển cho Thành trúng các số, lô đề

tương ứng với số tiền 20.000.000đồng. Như vậy xác định số tiền đánh bạc ngày 15/01/2020 của Nguyễn Thị H là 96.690.000đồng. (Trong đó số tiền thực tế H chuyển cho Thành là: 69.520.000 đồng bao gồm: tiền lô 36.890.000 đồng, tiền đề 32.630.000 đồng. Số tiền H được hưởng lời là 8.530.00 đồng).

Số tiền đánh bạc của Lê Hữu H1 ngày 01/01/2020 là 5.000.000đồng;

Số tiền đánh bạc của Hà Duy B ngày 10/01/2010 là 15.850.000 đồng

Do vậy hành vi của Nguyễn Thị H đã phạm tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322. Hành vi Hà Duy B, Lê Hữu H1 đã phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trực tiếp đánh bạc, tổ chức đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Thuận Thành. Đây là một trong những tệ nạn xã hội bị lên án, dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm, do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về tính chất của vụ án và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị H có vai trò chính, bị cáo là thư ký đề ghi đề, chuyển cấp đề và tiền cho người khác nhằm thu lời đồng thời trực tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho người chơi do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về 2 tội. Đối với bị cáo H1, bị cáo B là người trực tiếp tham gia đánh bạc nên cần căn cứ vào vai trò cũng như nhân thân của từng bị cáo để buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép 03 ngày (01/01/2020, 10/01/2020, 16/01/2020) vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hơn nữa trong vụ án này bị cáo có vai trò chính, lại phạm 02 tội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét

giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật vì bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đề bị cáo là người có công với Cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương

kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hà Duy B: Tại bản án số 17/2007/HSST ngày 28/6/2007, B bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999. Ngày 06/4/2010, B đã chấp hành xong các quyết định của bản án nên đến nay được coi là không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo Lê Hữu H1: Bị cáo không có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú, trong thời gian chuẩn bị xét xử đã tự nguyện nộp một khoản tiền tại Cơ quan thi hành án để đảm bảo cho việc thi hành án nên bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy đối với bị cáo H1 chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Ngoài việc áp dụng hình phạt chính, cần phạt bổ sung các bị cáo H, bị cáo B một khoản tiền để sung công quỹ nhà mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[4] Đối với Nguyễn Xuân T2 (T2), sinh năm 1992 ở thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh theo H khai, ngày 15/01/2020 H sử dụng số thuê bao 0363967002 đến nhắn tin chuyển các số lô, số đề đến số thuê bao 0967503909 của Thành. Cơ quan điều tra đã triệu tập Thành đến làm việc và đối chất với H, tuy nhiên Thành không thừa nhận đã nhận bằng cáp đề của H qua tin nhắn điện thoại di động và Thành cũng không sử dụng số thuê bao 0967503909.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín yêu cầu Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel cung cấp: Tên, địa chỉ chủ sở hữu của các số thuê bao 0363967002, 0339827388 (của H); 0867503909 (của Thành); 0966711758 (của H1); 0365861391 (của Cảnh), danh sách chi tiết cuộc gọi đi đến, tin nhắn trong thời gian từ ngày 10/01/2020 đến ngày 15/01/2020 và 01/01/2020. Tại công văn phúc đáp của Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel xác nhận: Chủ số thuê bao số 0867503909 là Nguyễn Văn Chương, sinh năm 1957, trú tại xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh H1 Dương, số CMND 140350236; Chủ số thuê bao 0363967002 là Lê Minh Tán, sinh năm

1987, trú tại xã Thạnh H1, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, số CMND 321247523; Danh sách tin nhắn thể hiện từ 11 giờ 15 phút đến 18 giờ 03 phút ngày 15/01/2020 có 08 tin nhắn được gửi từ số thuê bao 0363967002 đến số thuê bao 0867503909; Từ 17 giờ 54 phút đến 18 giờ 16 phút ngày 15/01/2020 có 06 tin nhắn được gửi từ số thuê bao 0867503909 đến số thuê bao 0363967002. Ngày 15/6/2020, Cơ quan CSĐT đã làm việc với anh Chương, anh Chương khẳng định anh không sử dụng số thuê bao 0867503909, anh không quen biết Nguyễn Thị H và anh cũng không cho ai mượn CMND để đăng ký số thuê bao 0867503909. Đối với anh Lê Minh Tân, tại biên bản xác minh ngày 17/6/2020, chính quyền xã Thạnh H1, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cung cấp: Số CMND 321247523 là của anh Lê Minh Tân có địa chỉ tại Ấp Thạnh Hưng B, xã Thạnh H1, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Hiện anh Tân vắng mặt tại địa phương, anh Tân đang sinh sống làm việc ở đâu địa phương không biết. Còn 02 số thuê bao 0966711758, 0365861391 mang tên chính chủ là Lê Hữu H1 và Nguyễn Trọng Cảnh. Nhưng Cảnh trình bày ngày 01/1/2020 Cảnh đi chăm sóc người nhà ốm tại Bệnh viện, Cảnh đã làm rơi mất nên không kiểm soát được điện thoại, Cơ quan CSĐT đã cho H1 và Cảnh đối chất nhưng Cảnh không thừa nhận đã nhờ H1 mua hộ số lô, số đề. Vì vậy Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ nên không xem xét xử lý đối với Thành và Cảnh là phù hợp.

[5] Liên quan trong vụ án này ngoài các bị cáo còn có Nguyễn Ngọc T, Phạm Công G, Nguyễn Đức Đ, Phạm Công B1, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Thế Đ1, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thế M, Phạm Văn V, Phạm Quang C1, Nguyễn Văn H2 là những đối tượng mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H. Tuy nhiên do số tiền các đối tượng mua số đề, số đề của H đều dưới 5.000.000 đồng. Bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự, hành vi chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự vì vậy Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp.

Đối với Dương Đình T1 và Phạm Công Đ2, tại thời điểm bắt quả tang có mặt T1 và Đ2 tại nhà của H nhưng T1 và Đ2 đến nhà H để mua đồ tạp hóa chứ không ghi số lô, số đề của H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không xử lý đối với T1 và Đ2 là phù hợp.

Liên quan đến vụ án còn có một số đối tượng đã ghi số lô, số đề của H các ngày 15, 16/01/2020 và tại quyển sổ thu giữ của H nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những đối tượng đã ghi số lô, số đề với H. Đồng thời cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành cũng không có căn cứ chứng minh việc H đã ghi số lô, số đề những ngày trước đó nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý số vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Cụ thể:

* Đối với số tiền các bị cáo, người liên quan sử dụng đánh bạc cần tịch thu, truy thu sung quỹ Nhà nước. Cụ thể:

Đối với số tiền 5.180.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị H khi bắt quả tang H đang có hành vi bán số lô, số đề cho người chơi ngày 16/01/2020 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền Nguyễn Thị H sử dụng đánh bạc với Lê Hữu H1 ngày 01/01/2020 là 5.000.000đồng. Do H và H1 chưa thanh toán với nhau nên cần truy thu số tiền này của H1.

Đối với số tiền Nguyễn Thị H sử dụng đánh bạc với Hà Duy B ngày 10/01/2020 là 15.850.000đồng (gồm số tiền B mua số lô, đề của H là 11.850.000đồng và số tiền B trúng 4.000.000đồng). Do B và H đã thanh toán với nhau nên truy thu của H số tiền 11.850.000 đồng, của B 4.000.000đồng.

Đối với số tiền 96.690.000đồng Nguyễn Thị H sử dụng đánh bạc với Nguyễn Xuân Thành ngày 15/01/2020. Do không chứng minh được Thành là người đã nhận bằng cấp này của H nên cần truy thu toàn bộ số tiền này của H. Tuy nhiên theo bằng cấp Cơ quan điều tra thu giữ được ngày 15/01/2020 đã xác định được Nguyễn Xuân K là người mua số lô, đề của H với số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Ngọc T mua 800.000đồng nhưng K và T chưa thanh toán cho H. Do vậy cần truy thu của K 200.000đồng, của T 800.000 đồng và đối trừ cho H số tiền này nên chỉ truy thu của H 95.690.000 đồng.

Đối với tổng số tiền 6.534.000đồng mà Nguyễn Thị H sử dụng đánh bạc ngày 16/01/2020 với Phạm Công G, Phạm Công B1, Phạm Văn V, Phạm Văn C và một số người khác nhưng H không xác định được là ai. Quá trình điều tra xác định tất cả những người chơi này đã thanh toán cho H do vậy cần truy thu của H toàn bộ số tiền này.

Như vậy tổng số tiền truy thu của H là: 11.850.000đ + 95.690.000đ + 6.534.000đ = 114.074.000 đồng.

Đối với 01 mảnh giấy nhỏ (cấp đề) có chữ ký của H và C có các số 98 x 20, 32 x 5, 23 x 5, 22 x 5, 68 x 5; Đ 01- 50, 23 - 20; 01 bảng đề (khổ giấy A4) ghi số lô, số đề ngày 15/01 và ngày 16/01/2020 là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 bút mực màu đen; 01 kéo cắt giấy chuôi màu da cam; 40 mảnh giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 quyển sổ nhỏ màu đen bên ngoài có chữ Diary D30 thu giữ của H, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S, màu xanh, bên trong lắp sim số 0339827388; 01 máy tính Casio; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0363967002 và số tiền 5.180.000 đồng thu giữ của H; 01 chiếc điện thoại di động Vetur, màu vàng đen, bên trong lắp sim số 0966711758 thu giữ của H1; 01 chiếc điện thoại di động Samsung J2,

màu vàng gôn, bên trong lắp sim số 0817038758 thu giữ của B. Xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 5.050.000 đồng mà H tự giao nộp khi cơ quan điều tra bắt quả tang và số tiền 60.000.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của H. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) đầu thu Camera màu trắng hiệu @hwa thu giữ của H và số tiền 110.000 đồng của Phạm Công Đ2; 290.000 đồng của Dương Đình T1; 285.000 đồng của Phạm Quang C1; 90.000 đồng của Nguyễn Thế M tự giao nộp cho Cơ quan điều tra. Qua điều tra xác định số tiền này không liên quan đến hành vi đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho H, Đ2, T1, C, M là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Hà Duy B, Lê Hữu H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; 15 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung cho cả hai tội là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Duy B 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo UBND xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Hữu H1 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bút mực màu đen; 01 (một) kéo cắt giấy chuôi màu da cam; 40 (bốn mươi) mảnh giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) quyển sổ nhỏ màu đen bên ngoài có chữ Diary D30 bên trong có các chữ và số, các mặt giấy có chữ ký của H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh có mặt khảm hình chữ L, số seri RE8M92BJSWWH, bên trong lắp sim số 0339827388; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung có số seri R58JC3D5EPT, bên trong lắp sim số 0363967002; 01 (một) điện thoại di động Vetur (loại Trung Quốc), màu đen vàng, bên trong lắp sim số 0966711758; 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung J2, bên trong lắp sim số 0817038758; 01 (một) máy tính Casio.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị H số tiền 5.180.000 đồng (Năm triệu một trăm tám mươi nghìn đồng);

Truy thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị H số tiền 114.074.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu không trăm bảy mươi tư nghìn đồng); Lê Hữu H1 số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Hà Duy B số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); Nguyễn Xuân K 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); Nguyễn Ngọc T 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Trả lại Nguyễn Thị H tổng số tiền 65.050.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Xác nhận Lê Hữu H1 đã nộp số tiền 20.200.000đ (Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2014/0007972 ngày 17/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu